ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 525/QĐ-UBND	*Đồng Tháp, ngày 23 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục đô thị loại II, loại III và phường đạt mức quy định trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 144/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 969/SXD-QHKTPTĐT ngày 30 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục đô thị loại II, loại III và danh mục phường đạt mức quy định trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Đô thị loại II trên địa bàn: 06 đô thị.

- Đô thị loại III trên địa bàn: 29 đô thị.

- 04 phường đạt trình độ phát triển đơn vị hành chính phường loại II và 16 phường đạt trình độ phát triển đơn vị hành chính phường loại III.

(Chi tiết theo phụ lục I, II – đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Diệu

Phu lục I

Danh mục đô thị loại II, loại III trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

(Kèm theo Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 23/02/2026 của UBND tỉnh)

TRƯỚC CHUYỂN TIẾP				SAU CHUYỂN TIẾP			
STT	**Tên đô thị**	**Loại đô thị**	**Quyết định công nhận loại đô thị**	**STT**	**Tên đô thị**	**Loại đô thị**	**Phạm vi đô thị**
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
01	Thành phố Mỹ Tho	I	Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 05/02/2016 của Chính phủ	01	Đô thị Mỹ Tho	II	Các phường: Mỹ Tho, Đạo Thạnh, Mỹ Phong, Thới Sơn, Trung An
02	Thành phố Cao Lãnh	II	Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Chính phủ	02	Đô thị Cao Lãnh	II	Các phường: Cao Lãnh, Mỹ Ngãi, Mỹ Trà
03	Thành phố Sa Đéc	II	Quyết định số 210/QĐ-TTg ngày 10/02/2018 của Chính phủ	03	Đô thị Sa Đéc	II	Phường Sa Đéc
04	Thành phố Hồng Ngự	III	Quyết định số 1593/QĐ-BXD ngày 19/12/2018 của Bộ Xây dựng	04	Đô thị Hồng Ngự	II	Các phường: Thường Lạc, Hồng Ngự, An Bình
05	Thành phố Gò Công	III	Quyết định số 368/QĐ-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng	05	Đô thị Gò Công	II	Các phường: Gò Công, Long Thuận, Bình Xuân, Sơn Qui
06	Thị xã Cai Lậy	III	Quyết định số 171/QĐ-BXD ngày 18/02/2020 của Bộ Xây dựng	06	Đô thị Cai Lậy	II	Các phường: Mỹ Phước Tây, Thành Hòa, Cai Lậy, Nhị Quý
07	Thị trấn Mỹ An	IV	Quyết định số 887/QĐ-BXD ngày 01/10/2010 của Bộ Xây dựng	07	Đô thị Mỹ An	III	Thị trấn Mỹ An cũ
08	Thị trấn Mỹ Thọ	IV	Quyết định số 1052/QĐ-BXD ngày 26/8/2014 của Bộ Xây dựng	08	Đô thị Mỹ Thọ	III	Thị trấn Mỹ Thọ cũ

TRƯỚC CHUYỂN TIẾP				SAU CHUYỂN TIẾP			
STT	**Tên đô thị**	**Loại đô thị**	**Quyết định công nhận loại đô thị**	**STT**	**Tên đô thị**	**Loại đô thị**	**Phạm vi đô thị**
09	Thị trấn Lấp Vò	IV	Quyết định số 999/QĐ-BXD ngày 28/11/2011 của Bộ Xây dựng	09	Đô thị Lấp Vò	III	Thị trấn Lấp Vò cũ
10	Thị trấn Thường Thới Tiền	V	Quyết định số 1025/QĐ-UBND.HC ngày 04/9/2018 của UBND tỉnh Đồng Tháp	10	Đô thị Thường Thới Tiền	III	Thị trấn Thường Thới Tiền cũ
11	Thị trấn Sa Rài	V	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp	11	Đô thị Sa Rài	III	Thị trấn Sa Rài cũ
12	Thị trấn Tràm Chim	V	Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp	12	Đô thị Tràm Chim	III	Thị trấn Tràm Chim cũ
13	Thị trấn Thanh Bình	V	Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp	13	Đô thị Thanh Bình	III	Thị trấn Thanh Bình cũ
14	Thị trấn Lai Vung	V	Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp	14	Đô thị Lai Vung	III	Thị trấn Lai Vung cũ
15	Thị trấn Cái Tàu Hạ	V	Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp	15	Đô thị Cái Tàu Hạ	III	Thị trấn Cái Tàu Hạ cũ
16	Thị trấn Cái Bè	V	Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh Tiền Giang	16	Đô thị Cái Bè	III	Thị trấn Cái Bè cũ
17	Thị trấn Bình Phú	V	Quyết định số 3100/QĐ-	17	Đô thị Bình Phú	III	Thị trấn Bình Phú cũ

TRƯỚC CHUYỂN TIẾP				SAU CHUYỂN TIẾP			
STT	**Tên đô thị**	**Loại đô thị**	**Quyết định công nhận loại đô thị**	**STT**	**Tên đô thị**	**Loại đô thị**	**Phạm vi đô thị**
			UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh Tiền Giang				
18	Thị trấn Mỹ Phước	V	Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của UBND tỉnh Tiền Giang	18	Đô thị Mỹ Phước	III	Thị trấn Mỹ Phước cũ
19	Thị trấn Tân Hiệp	V	Quyết định số 1679/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh Tiền Giang	19	Đô thị Tân Hiệp	III	Thị trấn Tân Hiệp cũ
20	Thị trấn Chợ Gạo	V	Quyết định số 3983/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh Tiền Giang	20	Đô thị Chợ Gạo	III	Thị trấn Chợ Gạo cũ
21	Thị trấn Tân Hòa	V	Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh Tiền Giang	21	Đô thị Tân Hòa	III	Thị trấn Tân Hòa cũ
22	Thị trấn Vĩnh Bình	V	Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh Tiền Giang	22	Đô thị Vĩnh Bình	III	Thị trấn Vĩnh Bình cũ
23	Thị trấn Vàm Láng	V	Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của UBND tỉnh Tiền Giang	23	Đô thị Vàm Láng	III	Thị trấn Vàm Láng cũ
24	Đô thị An Hữu	V	Quyết định số 3594/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của	24	Đô thị An Hữu	III	Xã An Hữu cũ

TRƯỚC CHUYỂN TIẾP				SAU CHUYỂN TIẾP			
STT	**Tên đô thị**	**Loại đô thị**	**Quyết định công nhận loại đô thị**	**STT**	**Tên đô thị**	**Loại đô thị**	**Phạm vi đô thị**
			UBND tỉnh Tiền Giang				
25	Đô thị Vĩnh Kim	V	Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND tỉnh Tiền Giang	25	Đô thị Vĩnh Kim	III	Xã Vĩnh Kim cũ
26	Đô thị Vĩnh Thạnh	V	Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 31/7/2012 của UBND tỉnh Đồng Tháp	26	Đô thị Vĩnh Thạnh	III	Khu vực trung tâm xã Vĩnh Thạnh cũ (1,39km²)
27	Đô thị Định Yên	V	Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 31/7/2012 của UBND tỉnh Đồng Tháp	27	Đô thị Định Yên	III	Khu vực trung tâm xã Định Yên cũ (1,38km²)
28	Đô thị Trường Xuân	V	Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND tỉnh Đồng Tháp	28	Đô thị Trường Xuân	III	Khu vực trung tâm xã Trường Xuân cũ (4,3km²)
29	Đô thị Mỹ Hiệp	V	Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 25/4/2016 của UBND tỉnh Đồng Tháp	29	Đô thị Mỹ Hiệp	III	Khu vực trung tâm xã Mỹ Hiệp cũ (2,9km²)
30	Đô thị Tân Thành	V	Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp	30	Đô thị Tân Thành	III	Khu vực trung tâm xã Tân Thành cũ (2,3km²)
31	Đô thị An Long	V	Quyết định số 1817/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp	31	Đô thị An Long	III	Khu vực trung tâm xã An Long cũ (2,0km²)
32	Đô thị Tân Khánh Trung	V	Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 09/02/2021	32	Đô thị Tân Khánh Trung	III	Khu vực trung tâm xã Tân Khánh Trung cũ (0,9km²)

TRƯỚC CHUYỂN TIẾP				SAU CHUYỂN TIẾP			
STT	**Tên đô thị**	**Loại đô thị**	**Quyết định công nhận loại đô thị**	**STT**	**Tên đô thị**	**Loại đô thị**	**Phạm vi đô thị**
			của UBND tỉnh Đồng Tháp				
33	Đô thị Mỹ An Hưng B	V	Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 09/02/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp	33	Đô thị Mỹ An Hưng B	III	Khu vực trung tâm xã Mỹ An Hưng B cũ (1,12km^2)
34	Đô thị cửa khẩu quốc tế Dinh Bà	V	Quyết định số 1888/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp	34	Đô thị Dinh Bà	III	Khu vực trung tâm cửa khẩu Dinh Bà cũ (2,7km^2)
35	Đô thị cửa khẩu quốc tế Thường Phước	V	Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp	35	Đô thị Thường Phước	III	Khu vực trung tâm cửa khẩu Thường Phước cũ (1,32km^2)

Phụ lục II

Danh mục phường đạt trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính trong đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

(Kèm theo Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 23/02/2026 của UBND tỉnh)

TRƯỚC CHUYỂN TIẾP			**SAU CHUYỂN TIẾP**		
STT	**Tên phường**	**Mức trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị loại**	**STT**	**Tên phường**	**Mức trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị loại**
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
01	Phường Mỹ Tho	Thuộc thành phố Mỹ Tho	01	**Phường Mỹ Tho**	**II**
02	Phường Đạo Thạnh		02	Phường Đạo Thạnh	III
03	Phường Mỹ Phong		03	Phường Mỹ Phong	III
04	Phường Thới Sơn		04	Phường Thới Sơn	III
05	Phường Trung An		05	Phường Trung An	III
06	Phường Gò Công	Thuộc thành phố Gò Công	06	**Phường Gò Công**	**II**
07	Phường Long Thuận		07	**Phường Long Thuận**	**II**
08	Phường Bình Xuân		08	Phường Bình Xuân	III
09	Phường Sơn Qui		09	Phường Sơn Qui	III
10	Phường Mỹ Phước Tây	Thuộc thị xã Cai Lậy	10	Phường Mỹ Phước Tây	III
11	Phường Thanh Hòa		11	Phường Thanh Hòa	III
12	Phường Cai Lậy		12	Phường Cai Lậy	III
13	Phường Nhị Quý		13	Phường Nhị Quý	III
14	Phường An Bình	Thuộc thành phố Hồng Ngự	14	**Phường An Bình**	**II**
15	Phường Hồng Ngự		15	Phường Hồng Ngự	III
16	Phường Thường Lạc		16	Phường Thường Lạc	III
17	Phường Cao Lãnh	Thuộc thành phố Cao Lãnh	17	Phường Cao Lãnh	III
18	Phường Mỹ Ngãi		18	Phường Mỹ Ngãi	III
19	Phường Mỹ Trà		19	Phường Mỹ Trà	III
20	Phường Sa Đéc	Thuộc TP. Sa Đéc	20	Phường Sa Đéc	III